

Bản án số: **112/2021/HS-ST**  
Ngày 01-11-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Nhật Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Hải;
2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Sơn Hà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2021/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 556/2021/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian phiên tòa xét xử vụ án số 981/TB-TA ngày 10 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**1. Đồng Công T,** sinh năm 1997 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã Mỹ Cẩm, huyện N, tỉnh M; Hiện không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đồng Công T và bà Lê Thị Trúc Tr; Hoàn cảnh gia đình: chưa có gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 05/02/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Bùi Huỳnh Thiên T,** sinh năm 2002 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 3, thị trấn Càng Long, huyện N, tỉnh M; Hiện

không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T và bà Huỳnh Thị T; Hoàn cảnh gia đình: chưa có gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 05/02/20201 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**3. Dương Văn G**, sinh năm 2000 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Ngã Hậu, xã Hiếu Nhơn, huyện N, tỉnh M; Hiện không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn S và bà Nguyễn Thị Mị N; Hoàn cảnh gia đình: chưa có gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 05/02/20201 cho đến nay, có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Công ty TNHH KINDEN VIỆT NAM

Địa chỉ trụ sở chính: tầng 15, Tòa nhà CMC, phố Duy T, phường Dịch Vọng Hậu, quận M, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Nguyễn Lâm Minh Quân, sinh năm 1982 (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án*: Ông Nguyễn Chí Hoàng; Địa chỉ: 98/1 Bùi Văn Ba, phường T Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đồng Công T là nhân viên của Công ty TNHH Kỹ nghệ và Xây dựng Điện Việt Phát đang làm việc tại công trình Metro Bến Thành - Suối Tiên, phường Bến N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình làm việc tại công trình, T phát hiện tại tầng hầm của công trình có nhiều đoạn dây dẫn điện dài nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên T điện thoại kể cho Bùi Huỳnh Thiên T, Dương Văn G nghe và rủ cùng nhau đi trộm cắp tài sản nên T và G đồng ý.

Khoảng 20 giờ ngày 04/02/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 84L1-277.21 chở T và G đồng thời đem theo 01 kèm còng lực đến công trình Metro Bến Thành - Suối Tiên, phường Bến N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi cả 03 đến trước hàng rào công trình Metro đối diện nhà số 20 Lê Lợi, phường Bến N, Quận 1, T và G cầm kèm còng lực leo vào công trình Metro rồi vào kho của Công ty Việt Phát lấy balô của T (bên trong có khóa vòng miệng, dao cắt giấy) rồi đi xuống tầng hầm ô cấp của công trình Metro, còn T đến nói chuyện với bảo vệ công trình với mục đích

đánh lạc hướng và cảnh giới. Khi T và G xuống khu vực trụ số 4 của tầng hầm ô cáp thuộc quản lý của công ty TNHH Kinden Vietnam (lầu 3, số 2A-4A Tôn Đức Thắng, phường Bến N, Quận 1) thì T dùng khóa vòng miệng để mở nắp máng cáp, dùng kèm còng lực cắt 03 đoạn dây điện lõi đồng, vỏ màu xanh thông số 1C X 185mm THIPHA 0,6/1KV và G đi đến trụ số 10 thực hiện hành vi tương T như T. Thực hiện xong, G quay lại trụ số 4 cùng T kéo đoạn dây cáp điện lõi đồng vừa cắt được ra đầu hầm rồi dùng kèm còng lực cắt đoạn dây điện lõi đồng thành 157 đoạn nhỏ sau đó bỏ vào trong balô và túi xà bần (nhặt tại công trình). Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, T và G leo ra ngoài cùng 157 đoạn dây điện lõi đồng vừa cắt trộm và điện thoại cho T điều khiển xe mô tô biển số 84L1 - 27721 đến trước nhà số 16 Lê Lợi, phường Bến N, Quận 1 để rước thì cả ba bị tổ tuần tra Công an phường Bến N, Quận 1 nghi vấn kiểm tra phát hiện số dây điện nêu trên nên đưa về Công an phường Bến N, Quận 1 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 157 đoạn dây điện lõi đồng, có thông số 1C x 185mm THIPHA 0.6/1KV, tổng trọng lượng 107kg trị giá là 2.500.000 đồng. (BL: 43 – 46)

Quá trình điều tra, Đồng Công T, Bùi Huỳnh Thiên T, Dương Văn G khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của T, T và G phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản đối chất, kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu thập được. (BL: 126 – 138; 148 – 155; 163 – 166; 172 – 181)

- Vật chứng vụ án gồm có: 157 đoạn dây điện lõi đồng, có thông số 1C x 185mm THIPHA 0.6/1KV, tổng trọng lượng 107kg (đã thu hồi trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Minh Quân là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Kinden Vietnam, anh Quân không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự); 01 kèm còng lực, 01 dao cắt giấy, 01 cờ lê mở khóa, loại 13 mm (khóa vòng miệng); 01 balô và 01 bao bố.

- Thu giữ của Đồng Công T: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 84L1-277.21. Qua xác minh do Đồng Công T đứng tên chủ sở hữu và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7. Thu giữ của Bùi Huỳnh Thiên T: 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 7. Thu giữ của Dương Văn G: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A93.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSQ1 ngày 11 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Đồng Công T,

Bùi Huỳnh Thiên T, Dương Văn G về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nêu ý kiến kết luận như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Đồng Công T, Bùi Huỳnh Thiên T, Dương Văn G như nội dung bản cáo trạng. Việc xét hỏi tại phiên tòa đối với các bị cáo đã đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Đồng Công T, Bùi Huỳnh Thiên T, Dương Văn G mỗi bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình T, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Ngày 29/10/2021, Tòa án nhân dân Quận 1 nhận được đơn yêu cầu được vắng mặt khi Tòa án xét xử vụ án của bị cáo Dương Văn G vì lý do sức khỏe. Xét thấy, yêu cầu vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu và chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 04/02/2021, tại công trình Metro Bến Thành - Suối Tiên, phường Bến N, Quận 1, Đồng Công T, Bùi Huỳnh Thiên T và Dương Văn G có hành vi lén lút chiếm đoạt 157 đoạn dây điện lõi đồng, có thông số 1C x 185mm THIPHA 0.6/1KV, tổng trọng lượng 107kg trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) của Công ty TNHH Kinden Vietnam. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó Đồng Công T có vai trò là người chủ mưu rủ rê T và G tham gia trộm cắp, T và G đồng phạm giúp sức tích cực, là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của cơ quan, tổ chức và gây mất an ninh trật T an toàn xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại; chưa có tiền án, tiền sự do đó phần lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội và tạo cơ hội cho bị cáo để sửa chữa sai lầm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 84L1-277.21. Qua xác minh do Đồng Công T đứng tên chủ sở hữu, T đã dùng phương tiện trên để chở T và G cùng tài sản trộm cắp chưa kịp tiêu thụ thì bị bắt. Đồng thời cả 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo đều dùng để trao đổi việc trộm cắp. Do đó Hội đồng xét xử các vật chứng thu giữ đều có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 kèm cộng lực, 01 dao cắt giấy, 01 cò lê mở khóa, loại 13 mm (khóa vòng miệng); 01 balô và 01 bao bố là công cụ phạm tội của các bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, điểm i, h, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Đồng Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Đồng Công T 08 (tám) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2021 đến ngày 01/11/2021. Do thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam nên trả T do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, điểm i, h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Bùi Huỳnh Thiên T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Bùi Huỳnh Thiên T 08 (tám) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2021 đến ngày 01/11/2021. Do thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam nên trả T do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, điểm i, h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Dương Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Dương Văn G 08 (tám) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2021 đến ngày 01/11/2021. Do thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam nên trả T do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu của Đồng Công T 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 84L1-277.21, có số khung: RLCUG0610FY047518, số máy: G3D4E-052221 do Đồng Công T đứng tên chủ sở hữu và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7, số Imei 1: 35843607199561, số Imei 2: 358437071099669; Tịch thu của Bùi Huỳnh Thiên T 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 7, số Imei 1: 863940040467931, số Imei 2: 863940041407936; Tịch thu của Dương Văn G 01 điện thoại di động hiệu Oppo A93, số Imei 1: 868057054347795, số Imei 2: 868057054347787 để sung công quỹ nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 01 kèm cộng lực; 01 dao cắt giấy; 01 cò lê mở khóa loại 13mm; 01 balô; 01 bao xà bần (theo Phiếu nhập kho vật chứng số 65/21-PNK ngày 09/4/2021 của Công an Quận 1)

5. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Đồng Công T, Bùi Huỳnh Thiên T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo Dương Văn G và đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, T nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
( Đã ký)**

**Nguyễn Nhật Minh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Nhật Minh**

## CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

## THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

### *Nơi nhận:*

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nhật Minh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nhật Minh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Nhật Minh**